

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày: 15-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Ngọc Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Phương;

- Bà Võ Thị Thanh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Trí – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 111/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1989 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Giới tính: Nữ; Hộ khẩu thường trú: tổ 03, khóm C7, phường C, thành phố K, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: Tổ 06, khóm Châu Long 1, phường C, thành phố K, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Văn D (đã chết) và mẹ: Nguyễn Thị L (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị can là người thứ hai; Chồng: Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1988, con có 04 người, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2022.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/10/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty Điện lực K; địa chỉ: số 2x, khóm C7, phường C, thành phố K, tỉnh An Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Thái Nguyễn C, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Tổ 21, ấp H 1, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Quốc K, sinh năm 2006; Nơi cư trú: Tổ 15, ấp M, xã V, thành phố K, tỉnh An Giang (vắng mặt);

Đại diện theo pháp luật của Nguyễn Quốc K: Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ 02, ấp M, xã V, thành phố K, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- Ông Lê Hồng K, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ 10, khóm Châu Quới 1, phường C, thành phố K, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Bà Bùi Thị Rỡ, sinh năm 1957 (vắng mặt);
- Ông Nguyễn Thanh Trí, sinh năm 1984 (vắng mặt);
- Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1991 (vắng mặt);
- Ông Nguyễn Ngọc Đễ, sinh năm 1949 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 23/7/2022, Nguyễn Thị T điều khiển xe mô tô biển số 67H4-7177 đến Trạm biến áp T86 của Điện lực thành phố K đặt tại trụ điện số 475-473CD/35A tuyến 473CD, đường Tôn Đức Thắng, tổ 06, khóm Châu Long 1, phường C, thành phố K để cắt lấy dây dẫn điện. Đến nơi, thấy 03 dây dẫn điện đầu nối vào đầu ra cầu dao hạ thế, có vỏ nhựa bên ngoài, ngang tầm tay, quan sát thấy không người, T nắm lấy 02 dây dẫn điện giật mạnh, tuột khỏi cầu dao để cắt trộm nhưng bị Bùi Thị Rỡ phát hiện, dọa báo Công an; T dừng lại, điều khiển xe bỏ đi. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, T mang theo cây kéo, rủ Nguyễn Quốc K cắt lấy dây dẫn điện cầu dao hạ thế. K đứng giữ lấy thùng rác có sẵn tại Trạm biến áp, để T trèo lên nắm 02 dây dẫn điện, giật lắc mạnh, gãy 02 thanh đồng nối đầu ra, tuột khỏi cầu dao, rơi xuống, cầu dao hư hỏng hoàn toàn. T và K nhặt đá đập vỏ nhựa 01 dây dẫn điện, 01 đoạn dài 1,2 m, chưa kịp cắt lấy đoạn dây dẫn điện này, bị Rỡ phát hiện, tri hô, T và K bỏ đi. Nhận được tin mất điện ở địa điểm trên, C đến kiểm tra, phát hiện, trình báo Cơ quan Công an mời làm việc; T thừa nhận thực hiện hành vi trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 cây kéo kim loại dài 23 cm, phần cán được bao nhựa màu đen, đã qua sử dụng;
- 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ, đã qua sử dụng;
- 01 nón kết màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 xe mô tô màu đỏ, trên thân xe có dán chữ Wave α , biển 67H4-7177, số khung: 00702017, số máy: 00700024, lốc máy hiệu Loncin (theo tra cứu xe nhãn hiệu WISE), xe không bùng, đèn sau bị bể, đã qua sử dụng;

- 01 đĩa DVD lưu trữ 01 file video tên “Hủy hoại tài sản, tại trụ điện 475-473/CĐ35A ngày 23/7/2022.exe”, dung lượng 349 MB, thời lượng 13 phút 48 giây và 01 file video tên “Hủy hoại tài sản, tại trụ điện 475-473/CĐ35A, ngày 23/7/2022.exe”, dung lượng 526 MB, thời lượng 29 phút 47 giây (đã bàn giao Cơ quan Thi hành án dân sự).

Căn cứ các Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 571/KL-ĐG ngày 29/8/2022 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố K, ghi nhận: 01 cầu dao hạ thế kiểu vỏ đúc (MCCB) 3 cực 500A, loại ABB SACE S5, sản xuất Italia, bị gãy 02 thanh đồng đầu mỗi đầu ra đường điện, trị giá thiệt hại 2.500.000 đồng.

Ngày 04/10/2022, Cơ quan điều tra - Công an thành phố K ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can Nguyễn Thị T về tội “Hủy hoại tài sản”.

Tại Cáo trạng số 119/CT-VKSCĐ ngày 30/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố K đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Chủ tọa công bố lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Công bố các Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 571/KL-ĐG ngày 29/8/2022.

Kiểm sát viên trình bày luận tội: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, lời khai bị hại, những người làm chứng và diễn biến tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội Hủy hoại tài sản. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật. Bên cạnh đó, bị cáo T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong quá trình lượng hình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “Người phạm tội thành khẩn khai báo”; bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Về hình phạt, đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và thuộc thành phần lao động nghèo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: 01 cây kéo kim loại dài 23 cm, phần cán được bao nhựa màu đen, đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 nón kết màu đen, đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy. Một xe mô tô màu đỏ, trên thân xe có dán chữ Wave α , biển 67H4-7177, số khung: 00702017, số máy: 00700024, lốc máy hiệu Loncin (theo tra cứu xe nhãn hiệu WISE), xe không bửng, đèn sau bị bể, đã qua sử dụng. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng nhằm mục đích phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, sung công quỹ; Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu trữ 01 file video tên “Hủy hoại tài sản, tại trụ điện 475-473/CĐ35A ngày 23/7/2022.exe”, dung lượng 349 MB, thời lượng 13 phút 48 giây và 01 file video tên “Hủy hoại tài sản, tại trụ điện 475-473/CĐ35A, ngày 23/7/2022.exe”, dung lượng 526 MB, thời lượng 29 phút 47 giây (đã bàn giao Cơ quan Thi hành án dân sự).

Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xem xét.

Vấn đề khác: Nguyễn Quốc K cùng Nguyễn Thị T thực hiện hành vi gây hư hỏng cầu dao điện hạ thế nhưng K chưa đủ 16 tuổi, Cơ quan điều tra chuyển xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra, những người vắng mặt nêu trên đã có lời khai rõ ràng, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về nội dung:

[3] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận:

Ngày 23/7/2022, Nguyễn Thị T cùng Nguyễn Quốc K cắt lấy dây dẫn điện cầu dao hạ thế. K đứng giữ lấy thùng rác có sẵn tại Trạm biến áp, để T trèo lên nắm 02 dây dẫn điện, giật lắc mạnh, gãy 02 thanh đồng nối đầu ra, tuột khỏi cầu dao, rơi xuống, cầu dao hư hỏng hoàn toàn. T và K chưa kịp cắt lấy đoạn dây dẫn điện này, bị Rờ phát hiện, tri hô nên bỏ đi.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố. Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; bản ảnh và sơ đồ hiện trường do Cơ quan điều tra Công an thành phố K lập; lời khai của đại diện theo ủy quyền của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng. Ngoài ra, còn phù hợp với vật chứng vụ án đã thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ đó có căn cứ xác định, bị cáo T đã có hành vi dùng cây kéo, rủ K đến Trạm biến áp T86 cắt lấy dây dẫn điện cầu dao hạ làm hư hỏng tài sản của Điện lực thành phố K, tổng giá thiệt hại 2.500.000 đồng. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi làm hủy hoại tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện; xâm phạm quan hệ về sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Quyền sở hữu là một trong những quyền cơ bản đối với mọi cá nhân, cơ quan, tổ chức, được pháp luật ghi nhận và bảo vệ bằng chế tài nghiêm khắc nhất đó là hình phạt.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của tổ chức mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân xấu ngày 21/5/2021, Công an phường C, thành phố K ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và ngày 25/6/2021, Công an thành phố K ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Xét, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, tài sản hợp pháp của công dân phải trải qua quá trình lao động và tích lũy lâu dài mới có được. Vì lẽ đó, quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật ghi nhận và bảo vệ.

Những ai có hành vi xâm phạm quyền sở hữu của người khác, đáp ứng quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của tổ chức và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T phải chịu 01 (một) tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thuộc thành phần lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang chăm sóc các con còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 nên có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung, khấu trừ thu nhập: Bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập giải quyết trong vụ án.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 cây kéo bằng kim loại dài 23 cm, phần cán được bao bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 nón kết màu đen, đã qua sử dụng. Các vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên xét tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô màu đỏ, trên thân xe có dán chữ Wave α , biển 67H4-7177, số khung: 00702017, số máy: 00700024, lốc máy hiệu Loncin (theo tra cứu xe nhãn hiệu WISE), xe không búng, đèn sau bị bể, đã qua sử dụng. Đây là phương tiện sử dụng nhằm mục đích phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, sung công quỹ;

- 01 đĩa DVD lưu trữ 01 file video tên “Hủy hoại tài sản, tại trụ điện 475-473/CĐ35A ngày 23/7/2022.exe”, dung lượng 349 MB, thời lượng 13 phút 48 giây và 01 file video tên “Hủy hoại tài sản, tại trụ điện 475-473/CĐ35A, ngày 23/7/2022.exe”, dung lượng 526 MB, thời lượng 29 phút 47 giây (đã bàn giao Cơ quan Thi hành án dân sự), tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

[9] Vấn đề khác: Nguyễn Quốc K cùng Nguyễn Thị T thực hiện hành vi gây hư hỏng cầu dao điện hạ thế nhưng K chưa đủ 16 tuổi, Cơ quan điều tra chuyển xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành án của bị cáo được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kéo bằng kim loại dài 23 cm, phần cán được bao bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 nón kết màu đen, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô màu đỏ, trên thân xe có dán chữ Wave α, biển 67H4-7177, số khung: 00702017, số máy: 00700024, lốc máy hiệu Loncin (theo tra cứu xe nhãn hiệu WISE), xe không búng, đèn sau bị bể, đã qua sử dụng.

- Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD lưu trữ 01 file video tên “Hủy hoại tài sản, tại trụ điện 475-473/CD35A ngày 23/7/2022.exe”, dung lượng 349 MB, thời lượng 13 phút 48 giây và 01 file video tên “Hủy hoại tài sản, tại trụ điện 475-473/CD35A, ngày 23/7/2022.exe”, dung lượng 526 MB, thời lượng 29 phút 47 giây (đã bàn giao Cơ quan Thi hành án dân sự).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K).

3. Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Tiên